

MỘT SỐ VẤN ĐỀ BẤT CẬP TRONG QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN HIỆN NAY

Nguyễn Thị Mai Xuân*

Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Bắc Kạn

TÓM TẮT

Tất cả các quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam đều hết sức quan tâm đến việc tạo lập và sử dụng Ngân sách để phục vụ cho công tác quản lý hành chính, kinh tế, xã hội. Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002 đã xử lý căn bản quan hệ tài chính giữa các cấp chính quyền địa phương, quan hệ Ngân sách giữa trung ương và địa phương nhưng sau một thời gian thực hiện đã bộc lộ một số vấn đề lớn cần được xem xét và cải tiến. Càng khó khăn hơn khi Bắc Kạn là một tỉnh nghèo, đặc thù và hưởng đến 90% trợ cấp Ngân sách từ Trung ương nên càng có nhiều bất cập như: phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; về định mức chi; đối tượng chi; nguồn nhân lực trong công tác quản lý Ngân sách, tài chính v.v. Bài báo phân tích cụ thể một số vấn đề cấp bách đang đặt ra trong việc quản lý Ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, từ đó đưa ra những đề xuất, giải pháp khắc phục.

Từ khóa: Ngân sách, Quản lý Ngân sách, Quản lý Ngân sách Nhà nước tỉnh Bắc Kạn.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngân sách là một vấn đề hệ trọng của Quốc gia, giải quyết tốt vấn đề Ngân sách càng quan trọng hơn, đó là vấn đề sinh tồn của thể chế kinh tế - chính trị. Tuy nhiên, trong thời gian qua vấn đề này ở nước ta đang còn nhiều bất cập và ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển của đất nước. Bắc Kạn là một địa phương cũng không tránh khỏi tình trạng đó, vì thế giải quyết tốt vấn đề Ngân sách trở thành chìa khoá của mọi hoạt động kinh tế trong điều kiện Bắc Kạn còn là một trong những tỉnh thuộc nhóm nghèo của cả nước. Quản lý Ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trong giai đoạn hiện nay cho thấy đã đến lúc Bắc Kạn cần có những biện pháp cứng rắn để điều chỉnh kịp thời những khó khăn bất cập, đưa Ngân sách trở về trạng thái cân bằng và duy trì sự ổn định lâu dài cho nền kinh tế của tỉnh.

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN

Những vấn đề về phân cấp quản lý Ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Cơ chế phân cấp quản lý Ngân sách Nhà nước của tỉnh Bắc Kạn được xây dựng dựa trên cơ sở quy định của Luật Ngân sách Nhà nước về phân cấp và tình hình thực tế của địa phương,

trong khi Luật Ngân sách Nhà nước đang có những vấn đề cần phải cải tiến, cơ chế phân cấp quản lý Ngân sách Nhà nước của tỉnh Bắc Kạn cũng có những vấn đề lớn cần phải thay đổi như sau:

- Cơ chế phân định nguồn thu và nhiệm vụ chi cùng những quy định có liên quan chưa thật khoa học và khách quan dẫn đến không khắc phục được tình trạng ỷ lại và bất công bằng trong phân bổ kế hoạch Ngân sách.
- Phân cấp nhiệm vụ chi thiếu tính linh hoạt.
- Việc tính toán tỷ lệ phần trăm phân chia giữa các cấp chính quyền địa phương còn mang nặng tính ước lượng, chủ quan.
- Chưa thực hiện phân cấp mạnh nguồn thu cho Ngân sách cấp huyện và Ngân sách cấp xã, từ đó chưa thực sự tăng cường nguồn lực tại chỗ và chưa thực sự phát huy tính chủ động sáng tạo trong quản lý Ngân sách của các cấp chính quyền địa phương đặc biệt là cấp xã [1],[2],[8].

Về định mức chi Ngân sách tỉnh và các quy định liên quan

- Theo luật Ngân sách Nhà nước, định mức chi cho Ngân sách tỉnh dựa trên cơ sở định mức dân số của tỉnh. Dân số tỉnh Bắc Kạn thấp nên tổng nguồn Ngân sách được cấp cũng rất thấp khiến cho công tác cân đối,

* Tel: 0912 668246

quản lý điều hành Ngân sách gặp rất nhiều khó khăn [1],[9].

- Chính sách an sinh xã hội rất lớn, rất nhiều chính sách của Trung ương và Chính phủ quy định nhưng lại không bố trí nguồn kinh phí mà kinh phí phải do tự cân đối trong khi Bắc Kạn là một tỉnh nghèo phải hưởng trợ cấp từ Ngân sách Trung ương đến 90% nên việc cân đối tìm nguồn để chi là một thách thức lớn [9],[10].

- Luật Ngân sách 2002 và các văn bản dưới luật quy định nguồn dự phòng chỉ được chi khắc phục thiên tai nhưng trên thực tế có rất nhiều nhiệm vụ chi rất cần thiết nhưng lại không thể chi do quy định của Luật Ngân sách, cụ thể ở bảng 01:

Số liệu bảng 01 cho thấy sự trói buộc, thiếu tính linh hoạt của luật khiến cho một tỉnh nghèo như Bắc Kạn luôn thiếu nguồn chi nhưng lại không thể chi từ nguồn dự phòng đang có.

- Dự phòng thu và tăng thu Ngân sách cũng bị giới hạn trong một số nhiệm vụ và đặc thù của tỉnh mà Luật Ngân sách Nhà nước hiện nay chưa bao quát đến.

Nguồn nhân lực chưa đảm bảo được công tác quản lý Ngân sách Nhà nước theo phân cấp

Phân cấp quản lý Ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn hiện nay được phân theo: Cấp tỉnh; cấp huyện, thị; cấp xã. Tuy nhiên do cán bộ cấp huyện thị chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu quản lý của cấp trung gian cũng như yêu cầu quản lý đã được phân cấp phân quyền nên công tác quản lý thu, chi

còn gặp rất nhiều bất cập. Ngoài năng lực chuyên môn chưa đảm bảo, trên thực tế cán bộ làm công tác cấp huyện, cấp xã vẫn còn mang sức ỳ rất lớn và nặng phong cách con ông cháu cha vì vậy sự phối hợp trong công tác gặp không ít khó khăn. Công tác tổng hợp báo cáo chưa thật sự chính xác và kịp thời [9].

GIẢI PHÁP VỀ QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CỦA TỈNH BẮC KẠN

Muốn giải quyết mọi vấn đề trên một cách toàn diện trước tiên cần phải có một Luật Ngân sách sao cho cân bằng được cả hai về thu – chi Ngân sách; và Luật phải đạt được mục tiêu quản lý Ngân sách công khai, minh bạch, bớt nạn xin - cho và cải cách thủ tục hành chính, nhất là việc điều tiết, quản lý Ngân sách giữa Trung ương và địa phương. Phải giải quyết triệt để những tồn tại trong việc xem xét, quyết định Ngân sách Nhà nước. Việc phân cấp, phân quyền phải rõ ràng và gắn rõ trách nhiệm kèm theo, tránh sự chòng chẹo dẫn đến tình trạng thiếu trách nhiệm trong quản lý Ngân sách Nhà nước. Phải làm rõ được tính đặc thù của địa phương, vùng miền, đặc biệt, phải lưu tâm đến các tỉnh đang hưởng các trợ cấp Ngân sách lớn từ Ngân sách trung ương « từ 70% trở lên ». Các thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính cần được cụ thể hơn các định mức về chi tiêu và kịp thời, phù hợp với nền kinh tế thị trường. Các mẫu biểu báo cáo cần sát với thực tế của từng lĩnh vực quản lý để dễ tổng hợp, theo dõi. Từ những vấn đề trên đây, cần tập trung thực hiện tốt các giải pháp:

Bảng 01: Tình hình sử dụng quỹ dự phòng của tỉnh Bắc Kạn 6 tháng đầu năm 2014

<i>Đơn vị: Triệu đồng</i>			
STT	Nội dung	Dự phòng NS cấp tỉnh	Quỹ dự phòng tài chính
1	Số đầu năm 2014	19.000	54.921
2	Phát sinh tăng (bổ sung)	0,00	1,280
3	Đã sử dụng (đã chi)	0,00	0,00
4	Số dư đến 30/6/2014	19.000	56.201

Nguồn: UBND tỉnh Bắc Kạn, số 175/BC - UBND (2014)

Giải pháp về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi

Giải pháp về phân cấp nguồn thu

Thứ nhất, Tập trung các nguồn thu quan trọng cho Ngân sách cấp tỉnh để phát huy vai trò chủ đạo cân đối, điều hoà chung Ngân sách địa phương, huy động có hiệu quả các nguồn thu, hạn chế thấp nhất thất thu thuế. Từng bước giảm nguồn trợ cấp từ Ngân sách trung ương, cụ thể:

+ Phải nuôi dưỡng nguồn thu, tạo nguồn thu mới, khai thác triệt để các nguồn thu để tăng nhanh nguồn thu cho Ngân sách. Những doanh nghiệp yếu kém sau khi củng cố vẫn không có khả năng phát triển được thì tổ chức sáp nhập, giải thể hoặc khoán, bán, cho thuê theo chủ trương của Nhà nước.

+ Huy động nhiều nguồn vốn và sử dụng có hiệu quả, xử lý đồng bộ các nguồn vốn trung hạn và dài hạn để đảm bảo sản xuất ổn định và phát triển [7].

Thứ hai, tăng cường phân cấp một số nguồn thu cho Ngân sách cấp huyện và Ngân sách cấp xã để tập trung đầy đủ, kịp thời mọi nguồn thu vào Ngân sách Nhà nước [8].

Thứ ba, việc phân cấp cần theo nguyên tắc bảo đảm tối đa nguồn thu tại chỗ cân đối với nhiệm vụ chi thường xuyên, tỉnh Bắc Kạn là một tỉnh nghèo tất cả các huyện trong tỉnh chưa cân đối được Ngân sách vì vậy trong phân cấp nên giảm bớt các khoản thu phân chia giữa các cấp Ngân sách địa phương mà nên quy định theo hướng các nguồn thu cấp nào thu cấp đó hưởng làm như vậy sẽ có nhiều ưu điểm:

+ Không phải xây dựng các tỷ lệ phân chia cho nhiều cấp như hiện nay (tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa tỉnh và huyện, tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa tỉnh, huyện và xã).

+ Tạo động lực cho Ngân sách cấp cơ sở quan tâm đến nguồn thu chặt chẽ hơn.

Để đạt được điều đó nên phân cấp cho Ngân sách xã những khoản thu của các đối tượng có quy mô nhỏ nhưng phạm vi rộng, số lượng

nhiều như thuế Giá trị gia tăng, thuế Thu nhập doanh nghiệp thu từ khu vực ngoài quốc doanh (cấp nào thu cấp đó hưởng).

+ Tạo sự chủ động và linh hoạt cho Ngân sách cơ sở trong quá trình huy động nguồn thu.

Thứ tư, nên chú ý đến nguyên tắc phân cấp quản lý Ngân sách phải phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương, tránh trường hợp quy định đồng nhất cho tất cả các huyện, các xã trong tỉnh dẫn đến mất công bằng giữa các địa phương.

Thứ năm, chính quyền địa phương các cấp cần được trao quyền nhiều hơn trong việc tạo nguồn thu, sử dụng nguồn thu để phát triển địa phương, trên cơ sở nhất trí của nhân dân địa phương thông qua cơ quan đại diện nhân dân địa phương là Hội đồng nhân dân. Đi liền với việc trao quyền là phải tăng cường trách nhiệm đối với những người quản lý. Họ phải có trách nhiệm trong việc tăng Ngân sách của địa phương, trách nhiệm sử dụng Ngân sách để phục vụ cho những mục đích phục vụ cho người dân ở địa phương. Nhân dân có thể bãi nhiệm họ nếu họ không làm được điều này. Quyền huy động các nguồn thu gắn liền với trách nhiệm sử dụng phải được quy định cụ thể và phải công khai cho mọi người dân đều biết.

Thứ sáu, cần sửa đổi cơ chế phân chia nguồn thu giữa các cấp Ngân sách theo định hướng giảm số lượng các khoản thu phân chia giữa các cấp Ngân sách địa phương, tăng các khoản thu Ngân sách cấp huyện, xã được hưởng 100%.

Thứ bảy, tập trung đưa ra cơ chế quản lý nguồn thu của xã để bước đầu tạo nguồn thu sao cho Ngân sách xã tự đảm bảo được chi Ngân sách cấp mình đồng thời bồi dưỡng nguồn thu không chỉ cho Ngân sách cấp xã mà còn đóng góp vào nguồn thu toàn tỉnh.

Thứ tám, thực hiện các chính sách thúc đẩy những ngành nghề, lĩnh vực mà địa phương có thể mạnh đổi mới cơ chế kinh tế đối ngoại: Khai thông thị trường, nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm. Khai thác mọi tiềm

năng của thị trường về hàng hoá, lao động, dịch vụ... Bãi bỏ các thủ tục gây phiền hà làm cho thị trường ách tắc, hàng hoá không lưu thông. Ban hành các cơ chế, chính sách thông thoáng. Đẩy mạnh việc cải thiện môi trường cho phát triển sản xuất kinh doanh giải quyết đồng bộ từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ một số sản phẩm chủ yếu có sức cạnh tranh hoặc có điều kiện nâng cao năng lực cạnh tranh. Tiếp tục thực hiện đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước, khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại gia đình, kinh tế hợp tác, tạo môi trường phát triển sản xuất kinh doanh thuận lợi hơn cho các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh [4].

Giải pháp về phân cấp nhiệm vụ chi

Thứ nhất, trong điều kiện nguồn thu từ kinh tế trên địa bàn chiếm tỷ trọng thấp, nguồn thu của tỉnh chủ yếu do Ngân sách trung ương cấp bổ sung. Vì vậy công tác chi Ngân sách tại địa phương cần phải được bố trí một cách hợp lý, cân đối giữa chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên. Đồng thời, việc quản lý chi Ngân sách phải hết sức tiết kiệm và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao.

Thứ hai, Phân cấp nhiệm vụ chi trên địa bàn tỉnh cần phải phù hợp với nguồn thu đã phân cấp và phải phù hợp với những định hướng của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002. Phân cấp phải đảm bảo Ngân sách cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đồng thời phân cấp nhiệm vụ chi phải rõ ràng và phù hợp với phân cấp về kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn.

Với những quy định cụ thể về phân cấp cần thực hiện tổ chức quản lý các khoản chi sao cho hợp lý ở từng cấp Ngân sách và trên địa bàn toàn tỉnh để vừa tiết kiệm được các khoản chi vừa mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cho địa phương. Các giải pháp cụ thể như sau:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản:

+ Phải bố trí một khoản chi Ngân sách cho công tác chuẩn bị đầu tư, việc thông báo chủ trương đầu tư và chuẩn bị thủ tục, hồ sơ xây

dựng dự án cho năm sau phải được hoàn chỉnh vào năm trước để khi bước vào đầu năm Ngân sách có thể tiến hành khởi công xây dựng được ngay. Thực hiện được biện pháp này các đơn vị thi công sẽ tranh thủ được thời gian mùa khô để xây dựng; đối với các dự án có quy mô vừa và nhỏ sẽ thi công gọn trong năm để đưa vào sử dụng, dự án sớm phát huy được hiệu quả và khắc phục được tình trạng tồn đọng vốn qua các năm gây khó khăn cho công tác quản lý, quyết toán vốn đầu tư [9],[10].

+ Bố trí danh mục các dự án đầu tư một cách trọng điểm, tránh đầu tư dàn trải như hiện nay. Trong điều kiện nguồn chi Ngân sách còn thiếu, chỉ bố trí đầu tư những dự án cần thiết, xét thấy đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao. Việc đầu tư tập trung, trọng điểm sẽ giải quyết khó khăn về vốn, tránh được ứ đọng vốn cho các dự án, sớm đưa dự án vào sản xuất, sử dụng.

Ưu tiên bố trí vốn cho các công trình quan trọng, các công trình chuyển tiếp và các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng ngay trong năm.

- Chi thường xuyên:

+ Sự nghiệp giáo dục - đào tạo: Để đảm bảo kinh phí cho sự nghiệp giáo dục - đào tạo trong điều kiện Ngân sách còn nhiều thiếu thốn, phải sắp xếp lại mạng lưới trường lớp một cách hợp lý có tính đến việc thực hiện chủ trương xã hội hoá trong lĩnh vực này.

+ Chi sự nghiệp kinh tế: Ưu tiên vốn đầu tư giống mới có năng suất cao, chăn nuôi, bảo vệ rừng, phát triển giao thông nông thôn và tu sửa các công trình thuỷ lợi, ưu tiên bố trí vốn cho đề án phát triển nông lâm nghiệp của tỉnh.

+ Chi sự nghiệp khoa học công nghệ và môi trường theo hướng ưu tiên kinh phí cho nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học, tiếp nhận và sử dụng những công nghệ hiện đại, tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Cần có biện pháp khuyến khích, ưu tiên đầu tư thích đáng thúc đẩy thực hiện các đề tài ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ

thuật vào phục vụ sản xuất và đời sống nhất là trong lĩnh vực phát triển nông lâm nghiệp và thông tin. Từng bước tăng tỷ trọng chi Ngân sách cho lĩnh vực này để từng bước đưa nông lâm nghiệp tăng trưởng cao và trở thành thế mạnh của tỉnh.

+ Chi quản lý hành chính: Tiếp tục thực hiện triệt để khoán kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước theo nghị định 130/2006/NĐ-CP và thực hiện giao quyền tự chủ cho tất cả các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP và Thông tư 71/2014/BTC.

Thứ ba, tăng cường phân cấp nhiệm vụ chi cho cấp dưới. Mở rộng hơn nhiệm vụ chi tiêu cho cấp xã, giảm các nhiệm vụ có tính chất trung gian của cấp huyện để nâng cao trách nhiệm trọng việc cải thiện chất lượng các dịch vụ cung cấp trực tiếp cho các xã như giáo dục, y tế, giao thông nông thôn.

Thứ tư, thực hiện việc phân cấp quản lý đầu tư xây dựng công trình cho cấp huyện, cấp xã theo hướng: phân cấp quản lý đầu tư xây dựng công trình cho cấp huyện, cấp xã ở một ngưỡng mức vốn đầu tư nhất định (phân cấp cho cấp huyện quản lý các công trình, dự án có mức vốn đầu tư lớn hơn) trên cơ sở hướng dẫn thống nhất của các sở liên quan như: Kế hoạch Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp ... việc quản lý đầu tư xây dựng công trình cho cấp huyện, xã để thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh.

Thứ năm, thực hiện phân cấp quản lý tài sản Nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng: quy định rõ đối tượng, phạm vi phân cấp, quy định cụ thể trách nhiệm, quyền hạn trong việc quản lý tài sản Nhà nước. Thực hiện phân cấp mạnh cho UBND các huyện, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý tài sản Nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành chế độ, quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước.

Giải pháp về nhân lực

- Phải tăng cường về số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, chú trọng đến công tác đào

trào nâng cao trình độ của cán bộ để có thể đảm đương được những nhiệm vụ mới được phân cấp.

- Phải có cơ chế đào thải nghiêm túc để có sự tự cạnh tranh, phát triển năng lực bản thân của các cán bộ làm công tác quản lý Ngân sách các cấp.

- Cần có các tiêu chí rõ ràng, khắt khe hơn trong việc tuyển nhân lực làm công tác quản lý Ngân sách. Hạn chế tối đa những ưu tiên, cộng điểm vùng miền...trong việc tuyển dụng cán bộ làm việc liên quan đến lĩnh vực Tài chính ./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội khóa XI(2002), *Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11*
2. Chính phủ (2003), *Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước*, Nghị định số 60/2003/NĐ - CP ngày 06/6/2003
3. Bộ Tài chính (2003), *Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ - CP ngày 06/6/2003*, Thông tư số 59/2003/TT - BTC ngày 23/6/2003
4. UBND tỉnh Bắc Kạn (2010), *Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020*
5. Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (2010), *Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa Ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn cho thời kỳ ổn định Ngân sách mới bắt đầu từ năm 2011*, Nghị quyết số 23/2010/NQ - HĐND ngày 01/10/2010
6. Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (2010), *Quy định tỷ lệ phân trăm phân chia các khoản thu giữa Ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn cho thời kỳ ổn định Ngân sách mới bắt đầu từ năm 2011*, Nghị quyết số 24/2010/NQ - HĐND ngày 01/10/2010
7. Nguyễn Thị Mai Xuân (2012), *"Phân cấp quản lý Ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn: Thực trạng và giải pháp"* Luận văn Thạc sỹ.
8. Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (2013), *Sửa đổi Nghị quyết số 23/2010/NQ-HĐND*, Nghị quyết số 27/2013/NQ - HĐND ngày 17/12/2013
9. UBND tỉnh Bắc Kạn (2013), *Báo cáo quyết toán thu - chi Ngân sách địa phương năm 2013*
10. UBND tỉnh Bắc Kạn (2014), *Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi Ngân sách 6 tháng đầu năm, giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014*.

SUMMARY

**THERE ARE SOME IRRATIONAL ISSUES OF STATE BUDGET
MANAGEMENT OF BAC KAN PROVINCE****Nguyen Thi Mai Xuan ****BacKan lottery one member company limited*

All of countries in the world including Viet Nam are very concern of using and managing state budget in order to administration, economic and society management. The law on state budget 2002, which was settled the relationship among local authorities, the relationship between the central budget and local budget. But It also showed some major issues to be reviewed and improved during the time of implementation. It is more difficult when Bac Kan province is a poor province. There are 90% of subsidies from Central state budget. There are a lot of issues of decentralization of collecting money, expenditure, the object of expenditure, human resource management in the state budget. It has to find out the solution to deal with these issues above-mentioned.

Keywords: *Budget, Budget management, State budget management of Bac Kan province*

Ngày nhận bài: 26/12/2014; Ngày phản biện: 12/01/2015; Ngày duyệt đăng: 03/4/2015

Phản biên khoa học: PGS.TS Đỗ Quang Quý – Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh - ĐHTN

* Tel: 0912 668246